

Số: 119/KH-MNHM

Bình Dương, ngày 14 tháng 03 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON HOA MAI**  
**GIAI ĐOẠN 2025 – 2030**

**A. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội về Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi ;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non

Căn cứ Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non.

Căn cứ Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

Căn cứ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Phường Bình Dương;

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và tình hình thực tế của đơn vị;

## **B. GIỚI THIỆU QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA NHÀ TRƯỜNG**

### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế-xã hội địa phương**

Phường Bình Dương là đơn vị hành chính thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, được thành lập dựa trên việc sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của 4 địa bàn: phường Phú Mỹ, Phú Tân, Hòa Phú (thuộc TP. Thủ Dầu Một cũ) và xã Phú Chánh (thuộc TP. Tân Uyên cũ). Diện tích: 58,16 km<sup>2</sup> với dân số 107.576 người. Về Cơ cấu kinh tế, phường là hạt nhân kinh tế trọng điểm với Khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị (Thành phố mới Bình Dương) nằm trên địa bàn, với 07 khu công nghiệp và cụm công nghiệp lớn (như VSIP II, Đông An 2, Kim Huy, Đại Đăng, Sóng Thần 3, Khu công nghiệp Phú Tân,...) .

Mạng lưới giáo dục phát triển mạnh mẽ với 04 trường mầm non công lập và hơn 46 cơ sở giáo dục ngoài công lập đang hoạt động hiệu quả, tạo nên môi trường cạnh tranh lành mạnh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Sự đa dạng của các loại hình trường lớp đòi hỏi trường mầm non công lập phải không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng để giữ vững vai trò nòng cốt và đáp ứng kỳ vọng của cha mẹ trẻ trong khu vực đô thị hóa.

### **2. Tình hình nhà trường**

Trường Mầm non Hoa Mai tọa lạc trên đường Huỳnh Văn Lũy thuộc khu phố 4 phường Phú Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, mạng lưới giao dục mầm non công lập trên toàn phường có 01 trường Mầm non Hoa Mai, Mầm non ngoài công lập có 04 trường, có 06 Nhóm trẻ- lớp mẫu giáo độc lập nằm trên các khu phố của địa bàn phường.

Trường Mầm non Hoa Mai được thành lập ngày 09/11/1985, tiền thân là trường Mẫu giáo Phú Mỹ, được thành lập ngày 9/11/1985. Từ ngày thành lập trường có 3 địa điểm (tại ấp 1, ấp 3, ấp 5) sinh hoạt giảng dạy 01 buổi, cơ sở vật chất được sử dụng lại các phòng cũ của trụ sở UBND phường. Qua quá trình hoạt động đến năm 2004 trường tổ chức giảng dạy được 9 lớp học 01 buổi với 2 địa điểm (điểm chính tại khu phố 3, điểm phụ mượn 1 phòng cơ sở 2 của trường tiểu học Phú Mỹ tại khu phố 7) và đến năm học 2011- 2012 trường đổi tên thành trường Mẫu giáo Hoa Mai, thực hiện giảng dạy 02 buổi với 11 lớp học (2 Mầm; 04 lớp Chồi; 5 Lá). Năm học 2012-2013 trường đang xây dựng nên tạm mượn cơ sở 2 và 3 của trường Tiểu học Phú Mỹ để giảng dạy, giảm 01 lớp học so với năm học trước vì không đủ phòng học.

Được sự quan tâm của Lãnh đạo các cấp và Chính quyền địa phương, tháng 8 năm 2013 trường được xây dựng mới khang trang, sạch đẹp đưa vào hoạt động với tổng diện tích toàn trường 8.155,44m<sup>2</sup>. Tháng 4 năm 2017 trường Mẫu giáo Hoa Mai chuyển loại hình thành trường Mầm non Hoa Mai cho đến nay. Trường được trang cấp đầy đủ các thiết bị phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Trong những năm qua nhà trường luôn phấn đấu, không ngừng vượt mọi khó khăn từng bước đi lên và ngày càng trưởng thành. Qua nhiều năm tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đã nỗ lực hết mình để có được một số kết quả khả quan, hàng năm trường đều đạt tập thể Lao động tiên tiến. Năm học 2017-2018 đến năm, 2024-2025 trường được UBND Tỉnh công nhận Tập thể lao động xuất sắc (TTLĐXS) và được UBND Tỉnh tặng bằng khen Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhà trường tiếp tục phấn đấu đạt Tập thể lao động xuất sắc vào những năm tiếp theo. Năm 2020, 2025 trường được UBND Tỉnh công nhận trường đạt chuẩn quốc gia Mức độ 2, được nhận Cờ thi đua dẫn đầu khối mầm non công lập và được Sở Giáo dục và đào tạo công nhận đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Nhà trường từng bước ổn định, phát triển ngày càng bền vững và ngày càng trưởng thành, trường đang phấn đấu giữ vững danh hiệu được công nhận để trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một nơi tin cậy của các bậc cha mẹ trẻ và trẻ.

Nhà trường thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ 24-36 tháng đến 5-6 tuổi. Giáo dục mầm non nhằm giúp phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp 1.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2025-2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Trường Mầm non Hoa Mai đoàn kết, nỗ lực, quyết tâm xây dựng một ngôi trường luôn ổn định về số lượng, và đạt chất lượng cao.

## **C. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG**

### **I. Đặc điểm tình hình**

#### **1. Môi trường bên trong**

##### **1.1. Điểm mạnh**

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: 56, trong đó: BGH: 03, GV: 38, nhân viên: 17 (01 kế toán, 01 YT, 01 TQ-VT, 03 bảo vệ, 09 CD, 01 PV). Trình độ chuyên môn: đạt chuẩn trong đó trên chuẩn 36/38, đạt tỉ lệ 94,73%. Trong đó trên chuẩn là: 27/38, tỉ lệ: 71,05% ; Trình độ và năng lực chuyên môn đáp ứng tốt yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Xây dựng kế hoạch năm học có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nắm vững chuyên môn, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục mầm non và yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Chất lượng trẻ: Tổng số trẻ: 508 trẻ. Trong đó, Nhà trẻ: 49 trẻ; khối mẫu giáo: 360 trẻ (Mầm: 88 trẻ; khối Chồi: 163 trẻ; khối Lá: 203 trẻ). Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp đạt 100% kế hoạch. Đặc biệt, khối Mẫu giáo và trẻ 5 tuổi chiếm tỷ lệ cao, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non tại địa phương. Năm 2025 – 2026, số lượng:

+ Nhà trẻ thực hiện với 02 nhóm- lớp với: 48/48 trẻ đạt: 100% kế hoạch; 48/501 trẻ đạt: 9,44% độ tuổi.

+ Mẫu giáo: Thực hiện với 15 lớp, 360 trẻ đạt: 100% kế hoạch, 360/508 trẻ đạt 70,86% độ tuổi. Trong đó: 06 lớp 5 tuổi với 203/508 trẻ, đạt tỉ lệ 39,96%;

- Cơ sở vật chất: Cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đáp ứng các tiêu chuẩn của Trường đạt chuẩn Quốc gia và Kiểm định chất lượng giáo dục, đảm bảo điều kiện tối ưu cho các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ. Trong đó: Phòng học: 17 phòng (đang hoạt động); Phòng chức năng: 03; Phòng Làm quen tin học: 01; Phòng thư viện: 01; Phòng y tế : 01; Phòng hội trường: 01; Văn phòng: 01; Phòng nhân viên: 01; Phòng bảo vệ: 01; Phòng điều hành: 03 (phòng HT, PHT).

- Thành tích: Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục, được trẻ và phụ huynh học sinh tin cậy. Nhiều năm liền đạt tập thể Lao động tiên tiến. 05 năm liên tục trường được UBND TP Hồ Chí Minh công nhận Tập thể lao động xuất sắc, được tặng Bằng khen và thi đua năm học 2024-2025. Trường có chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh, cơ sở. Tỷ lệ giáo viên giỏi cao, có giáo viên đạt giải nhất và giải 3 trong hội thi GVĐG cấp Thành phố (tính Bình Dương trước đây)

## 1.2. Điểm yếu

- Năng lực chuyên môn trong CBQL chưa đồng đều, có lúc cá nhân chưa phát huy được nhiệm vụ trong mảng phụ trách, còn phụ thuộc nhiều vào công tác chỉ đạo, hướng dẫn đôn đốc của người đứng đầu. Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên có lúc còn mang tính động viên, khuyến khích.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một số ít giáo viên chưa thực sự đáp ứng được hết các yêu cầu giảng dạy, giáo dục trẻ, trình độ chuyên môn hạn chế ở một vài lĩnh vực, chưa có sự sáng tạo, ứng dụng CNTT chưa hiệu quả, sự tin nhiệm của học sinh và đồng nghiệp và nhân dân có lúc còn chưa cao. Nhân viên văn thư không có nghiệp vụ nên kết quả thực hiện nhiệm vụ còn một số hạn chế nhất định. Bảo vệ đôi lúc chưa có sự chủ động trong thực hiện xây dựng cảnh quan tạo môi trường môi trường xanh, sạch, đẹp. Tỷ lệ giáo viên/lớp đảm bảo nhưng khi có giáo viên nghỉ thai sản hoặc ốm đau, việc bố trí dạy thay cũng gặp khó khăn. Việc thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong quản lý trẻ và và hoạt động giáo dục chưa đồng bộ giữa các khối lớp

- Cơ sở vật chất: Một số khu vực cây xanh còn nhỏ chưa có bóng mát. Một số hạng mục công trình xuống cấp cần thực hiện sửa chữa thường xuyên. Thiết bị máy móc sử dụng đã lâu phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công việc

## 2. Môi trường bên ngoài

## 2.1. Cơ hội.

Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, Chính quyền địa phương, sự hỗ trợ của các ban ngành, đoàn thể, cơ quan, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên, sự tin nhiệm của cha mẹ trẻ. Đội ngũ cán bộ, giáo viên phần đông còn trẻ, đạt trình độ chuẩn 100%, có năng lực chuyên môn, nhiệt tình và kỹ năng sự phạm khá tốt. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

## 2.2. Thách thức:

- Yêu cầu cao từ cha mẹ trẻ, đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ trẻ và xã hội trong bối cảnh hiện nay, trong thời kỳ hội nhập. Với nhiều cơ sở ngoài công lập trên địa bàn, cha mẹ trẻ có rất nhiều lựa chọn về cơ sở vật chất hiện đại, chương trình quốc tế và giờ giấc linh hoạt. Tính cạnh tranh cao, điều này đặt áp lực buộc trường công lập phải không ngừng đổi mới để giữ vững vị thế.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Kỹ năng Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên phải được nâng cao phù hợp với từng giai đoạn.

- Cơ sở vật chất phải luôn luôn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, chuyển đổi số. Môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phải phù hợp tình hình thực tế nhà trường địa phương.

- Thay đổi về cơ chế quản lý sau sáp nhập, chuyển giao từ mô hình quản lý của tỉnh Bình Dương sang Thành phố Hồ Chí Minh đòi hỏi nhà trường phải nhanh chóng thích nghi với các quy định, tiêu chuẩn và hệ thống phần mềm quản lý giáo dục mới của TP.HCM.

- Phổ cập giáo dục 3-5 tuổi: Theo Nghị quyết số 218/2025/QH15, áp lực phải huy động 100% trẻ trong độ tuổi ra lớp cũng sẽ gặp khó khăn về trường lớp và giáo viên cho các khu vực đông khu công nghiệp.

## 3. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động theo hướng “Tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”, Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chuyên đề trọng tâm chuyên đề, đặc biệt “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và vận dụng các phương pháp tiên tiến trong giảng dạy tại trường.

- Đổi mới trong công tác quản lý, mỗi CBQL phải không ngừng học tập, bồi dưỡng, ứng dụng hiệu quả CNTT, trí tuệ nhân tạo trong thực hiện nhiệm vụ đáp ứng giai đoạn phát triển hiện nay.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, đảm bảo số lượng, chất lượng theo quy định.

- Đánh giá CBQL, GV theo chuẩn nghề nghiệp.

- Tăng cường công tác tham mưu đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất đáp ứng đổi mới giáo dục. Khai thác, sử dụng có hiệu quả và bảo quản tốt các thiết bị, đồ dùng đồ chơi được trang cấp.

- Thực hiện tốt công tác Xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực hợp pháp để phát triển nhà trường.

- Ứng dụng CNTT hiệu quả trong dạy – học và công tác quản lý.

- Duy trì, giữ vững trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia.

## **D. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

### **I. Sứ mệnh**

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn – yêu thương – trách nhiệm, nơi mỗi trẻ được trải nghiệm, khám phá, phát triển toàn diện và tự tin vững bước vào tương lai.

### **II. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.**

Yêu thương - Trách nhiệm - Sáng tạo - Hiệu quả

### **III. Tầm nhìn**

Xây dựng Trường Mầm non Hoa Mai trở thành trường mầm non hạnh phúc, hiện đại, uy tín, có chất lượng giáo dục cao, là nơi đặt nền móng vững chắc hình thành những công dân năng động, sáng tạo, thích ứng với thời đại số.

## **E. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

### **I. Mục tiêu chung.**

Xây dựng nhà trường trở thành môi trường giáo dục mầm non chất lượng cao, nơi hội tụ các giá trị An toàn – Yêu thương – Trách nhiệm; khẳng định uy tín thông qua sự đoàn kết và sáng tạo của đội ngũ; phấn đấu trở thành Trường học hạnh phúc tiêu biểu, tiên phong ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm đặt nền móng vững chắc cho thế hệ Công dân số, đáp ứng yêu cầu đổi mới và xu thế phát triển của đất nước.

### **II. Chỉ tiêu cụ thể.**

#### **1. Xây dựng môi trường hạnh phúc-thân thiện**

- Xây dựng môi trường tâm lý xã hội an toàn, thân thiện. Các mối quan hệ giao tiếp trong nhà trường đảm bảo theo Bộ quy tắc ứng xử của trường. Thể hiện được “Kỷ cương- tình thương- trách nhiệm”.

- Xây dựng môi trường vật chất phong phú, đa dạng. Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

#### **2. Phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- 100% CBQL, GV đạt chuẩn trình độ chuyên môn. Trong đó: Trên chuẩn: CBQL: 3/3, GV 29/38, tỉ lệ 76,31% (Đại học: 29. Cao đẳng: 9).

- 100% CBQL có chứng nhận đã qua BDCBQLMN, hoàn thành lớp trung cấp chính trị.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 70% . Quan tâm đến năng lực, sở trường của đội ngũ.

- 80% giáo viên đạt loại khá Chuẩn nghề nghiệp GVMN trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt loại xuất sắc theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- 80% số cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến và có ít nhất 01 CBQL, 01GV đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua từ cấp cơ sở trở lên.

- Trên 60% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, trong đó ít nhất 20% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thành phố trở lên.

- 100% CBQL, GV được BDCM hàng năm.

- 100% giáo viên có chứng chỉ A anh văn và chứng chỉ A tin học.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính.

- 25% số giờ dạy ứng dụng công nghệ thông tin.

- 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn

- 100% giáo viên thực hiện có hiệu quả các chuyên đề trọng tâm hàng năm, duy trì thực hiện hiệu quả chuyên đề “Giáo dục phát triển vận động” và “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và các chuyên đề khác.

### **3. Phát triển quy mô và huy động trẻ ra lớp**

- Quy mô trường:

+ Nhóm, lớp học: 17 nhóm, lớp.

+ Trẻ: 500 trẻ.

+ 100% trẻ dưới 5 tuổi được học 2 buổi/ngày.

+ Trẻ khuyết tật được học hòa nhập.

- Huy động trẻ nhà trẻ ra lớp: 40%

- Huy động trẻ mẫu giáo ra lớp của phường: trên 95%, tiến tới phổ cập trẻ 3-5 tuổi.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần

- 100% trẻ được cải thiện về thể lực

### **4. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ:**

#### **4.1. Chất lượng giáo dục**

- Thực hiện chương trình GDMN theo quy định hiện hành: 100% nhóm, lớp

- Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo đúng độ tuổi: 100%.

- Nhóm, lớp được tổ chức bán trú: 100%

NG  
NO  
MI  
\*

- Đảm bảo tỷ lệ chuyên cần toàn trường 90% trở lên, bé ngoan đạt 85% trở lên. Đặc biệt là học sinh 5 tuổi chuyên cần đạt từ 95 % trở lên.

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, ít nhất 98% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN theo quy định.

- 100% trẻ được đánh giá theo độ tuổi. 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

- Có ít nhất 80% trẻ khuyết tật học hoà nhập (nếu có) được đánh giá có sự tiến bộ

- Tạo điều kiện để trẻ được trải nghiệm, khám phá, sáng tạo với điều kiện sẵn có của trường và môi trường bên ngoài.

- Thực hiện hiệu quả phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Trẻ được hình thành và phát triển những chức năng tâm sinh lý, năng lực, phẩm chất cần thiết, kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi: 100%

- Kỹ năng sống: Trẻ được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, mạnh dạn giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tham gia các hoạt động. Trẻ lớp Lá được chuẩn bị tâm thế sẵn sàng để vào học lớp 1.

- Thực hiện hiệu quả chuyên đề trọng tâm trong năm

- Phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi: duy trì củng cố chất lượng PCGDMN

#### **4.2. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng:**

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ hàng năm, được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng.

- 100% trẻ bị SDD được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng.

- Phần đầu thấp nhất có 95% trẻ phát triển bình thường về cân nặng và chiều cao theo tuổi.

- Phần đầu tỷ lệ trẻ em SDD thể thấp còi giảm trung bình còn: 0,2%

- Phần đầu tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm trung bình còn dưới: 0,3%

- Phần đầu tỷ lệ thừa cân béo phì được khống chế còn: dưới 8%

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

#### **5. Cơ sở vật chất và công nghệ**

- Đầu tư cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời.

- Tham mưu làm mái che ngoài trời để thuận tiện cho việc tổ chức các ngày lễ hội trong năm của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện, bổ sung các khu vực quy hoạch trong khuôn viên trường làm phong phú sân chơi, giúp cho trẻ tích cực vận động, khám phá, trải nghiệm. Tiếp tục sơn sửa đồ chơi ngoài trời đảm bảo tính an toàn, giáo dục, thẩm mỹ.

- Tham mưu và trang bị đầy đủ các thiết bị máy móc đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và giảng dạy, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

### **6. Quản trị nguồn lực tài chính và Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục**

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được cấp
- Thực hiện hiệu quả công tác xã hội hoá. Huy động mọi nguồn lực hợp pháp để phát triển nhà trường

### **8. Xây dựng uy tín và thương hiệu**

- Tạo mối quan hệ phối hợp, đồng hành giữa Gia đình- Nhà trường- cộng đồng
- Thực hiện công tác tuyên truyền, phối hợp đa dạng về hình thức, đảm bảo nội dung để thực hiện kế hoạch.
- Tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện kế hoạch

## **III. Các giải pháp thực hiện**

### **1. Giải pháp về thể chế và chính sách**

Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ, rà soát, bổ sung và ban hành đầy đủ các quy chế, quy định (quy chế dân chủ, quy chế chuyên môn, quy tắc ứng xử, quy chế chi tiêu nội bộ...) đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và điều kiện thực tế của nhà trường.

Cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của ngành, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của cấp trên thành kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể của từng bộ phận, cá nhân; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

Xây dựng cơ chế khuyến khích, tạo động lực, thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; có chính sách động viên kịp thời đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích; khuyến khích đổi mới, sáng tạo trong giảng dạy và quản lý.

Đảm bảo thực hiện dân chủ trong nhà trường, phát huy vai trò của hội đồng trường, các tổ chức đoàn thể; tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đóng góp ý kiến, giám sát hoạt động, nâng cao tinh thần trách nhiệm.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, thực hiện kiểm tra nội bộ thường xuyên, kịp thời phát hiện, điều chỉnh những hạn chế; đảm bảo các quy định được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với đội ngũ và trẻ, đảm bảo đầy đủ, kịp thời các quyền lợi về lương, phụ cấp, chế độ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và các chính sách hỗ trợ đối với trẻ theo quy định.

### **2. Giải pháp về tổ chức bộ máy**

Kiện toàn cơ cấu tổ chức nhà trường, sắp xếp, bố trí bộ máy quản lý, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ.



Phân công, phân nhiệm rõ ràng, xác định cụ thể trách nhiệm của từng vị trí việc làm; phân công công việc phù hợp năng lực, sở trường của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, đổi mới phương thức quản lý theo hướng khoa học, minh bạch; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, quản lý.

Phát huy vai trò và nâng cao hiệu quả hoạt động của chi bộ, công đoàn, đoàn thanh niên, tổ chuyên môn; tăng cường phối hợp trong triển khai nhiệm vụ.

Xây dựng đội ngũ kế cận, phát hiện, bồi dưỡng cán bộ nguồn, tạo điều kiện cho giáo viên trẻ phát triển, từng bước đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài của nhà trường.

Tăng cường phối hợp nội bộ, thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, đảm bảo thông tin thông suốt, xử lý công việc kịp thời, hiệu quả.

### **3. Xây dựng môi trường hạnh phúc- thân thiện**

Xây dựng môi trường tâm lý- xã hội an toàn, tích cực. Cụ thể hóa Bộ quy tắc ứng xử thành chuẩn mực hành vi hằng ngày; tăng cường giáo dục văn hóa giao tiếp, xây dựng mối quan hệ “kỷ cương – tình thương – trách nhiệm” giữa CBQL, giáo viên, nhân viên, trẻ và cha mẹ trẻ.

Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ quản lý, tổ chức các hội thi, lễ hội, sinh hoạt chuyên đề nhằm xây dựng môi trường làm việc tích cực. Đội ngũ CBGVNV cam kết thực hiện mô hình "Trường mầm non hạnh phúc- Lấy trẻ làm trung tâm" đưa vào các tiêu chí thi đua.

Phát triển môi trường vật chất lấy trẻ làm trung tâm, tiếp tục quy hoạch không gian lớp học, sân chơi theo hướng mở khu chơi cát nước, khu vận động, khu vườn cô tích, khu trải nghiệm sáng tạo) linh hoạt; tận dụng nguyên vật liệu sẵn có để tạo góc chơi phong phú, kích thích trẻ hoạt động.

Đảm bảo an toàn trường học, thường xuyên kiểm tra, bổ sung trang thiết bị, phòng chống tai nạn thương tích, tạo môi trường học tập an toàn tuyệt đối cho trẻ.

### **4. Giải pháp phát triển, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Tham mưu công tác nhân sự với lãnh đạo địa phương, Sở GDĐT để đảm bảo đủ số lượng giáo viên dạy lớp, Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ biết áp dụng thực tế đạt hiệu quả, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó, trách nhiệm với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Tạo điều kiện để tất cả Giáo viên nồng cốt, quý hoạch đội ngũ cán bộ quản lý hoàn thành chương trình bồi dưỡng Trung cấp chính trị.

Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ CBGVNV của trường theo lộ trình giai đoạn, năm, đến năm 2030 có 100% giáo đạt trình độ chuẩn theo quy định và khuyến khích nâng chuẩn. Tham mưu và tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập, bồi dưỡng theo lộ trình..

Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn, tổ chức theo hướng nghiên cứu bài học, tăng cường dự giờ – rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng giảng dạy. Phân công giáo viên giỏi hỗ trợ đồng nghiệp còn hạn chế, đặc biệt trong ứng dụng CNTT và đổi mới phương pháp. Nhà trường tổ chức các lớp tập huấn về công nghệ thông tin, chuyên đổi số, mời người có chuyên môn sâu. Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở Giáo dục và Đào tạo, phòng Văn hóa- Xã hội địa phương tổ chức. Bên cạnh đó nhà trường trong tổ chức bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên cho giáo viên, phát huy vai trò nòng cốt của giáo viên giỏi trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

Gắn đánh giá chuẩn nghề nghiệp, hội thi, sáng kiến với thi đua, khen thưởng; xây dựng môi trường làm việc tích cực, khuyến khích tự học, tự bồi dưỡng.

### **5. Phát triển quy mô và huy động trẻ ra lớp**

Phối hợp ban ngành, đoàn thể địa phương, khu phố rà soát trẻ trong độ tuổi huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp, cập nhật dữ liệu phổ cập chính xác. Tiến tới thực hiện phổ cập giáo dục trẻ 3-5 tuổi.

Tăng cường tuyên truyền qua nhiều kênh (trực tiếp, mạng xã hội, nhóm lớp) về lợi ích GDMN. Linh hoạt trong tiếp nhận trẻ, hỗ trợ phụ huynh khó khăn, tạo điều kiện cho trẻ khuyết tật học hòa nhập.

Nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục để giữ vững sĩ số, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, tranh thiết bị, đồ dùng

### **6. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

#### **6.1. Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng**

Đảm bảo an toàn cho trẻ về mặt thể chất, tinh thần. Trẻ được chăm sóc y tế tại trường, đảm bảo dinh dưỡng hợp lý, kết hợp vệ sinh và vận động.

Thực hiện nghiêm túc đảm bảo các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Chương trình giáo dục mầm non về số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với từng độ tuổi, tình trạng dinh dưỡng của trẻ; thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hàng ngày.

Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm theo hướng dẫn, nghiêm túc đảm bảo quy trình bếp một chiều; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường, xây dựng chế độ dinh dưỡng hợp lý, tăng cường các bài tập, trò chơi vận động phù hợp với thể trạng và sức khỏe của trẻ theo từng độ tuổi; thực hiện có hiệu quả các biện pháp cải thiện tình trạng trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về mặt thể chất lẫn tinh thần.

Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường, đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với trẻ, đảm bảo khẩu phần ăn trong ngày, nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị trong ngày:



Nhà trẻ 930-1000 Kcalo (đảm bảo đạt 70-80%); Mẫu giáo 1230 – 1320 Kcalo (đảm bảo đạt 60 – 70%). Đội ngũ cấp dưỡng được tham gia tập huấn ATTP hằng năm.

Giáo dục trẻ ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường thông qua các hoạt động giảng dạy và các thời điểm phù hợp trong ngày.

## **6.2. Chất lượng giáo dục**

Nhà trường thực hiện kế hoạch theo khung thời gian của năm học. Thực hiện chương trình Giáo dục mầm non (GDMN) do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phát triển chương trình từ chương trình khung Sở Giáo dục hướng dẫn, gợi ý phù hợp với điều kiện thực tế. Thực hiện đánh giá, rà soát, điều chỉnh chương trình phù hợp theo từng giai đoạn.

Thực hiện có hiệu quả các hoạt động thao giảng, dạy tốt, dự giờ rút kinh nghiệm theo chỉ tiêu kế hoạch năm học đề ra. Tham gia thi Giáo viên dạy giỏi các cấp. Viết, áp dụng và chia sẻ hiệu quả sáng kiến. Làm và sử dụng đồ dùng đồ chơi dạng mở từ các nguồn nguyên vật liệu thiên nhiên, phế liệu phế phẩm. Thực hiện nghiêm túc các hướng dẫn về sinh hoạt chuyên môn ở tổ khối (2 tuần/ 1 lần). Sinh hoạt chuyên đề đề cải tiến phương pháp tổ chức các hoạt động, áp dụng sinh hoạt theo phương pháp nghiên cứu bài học. Rà soát đánh giá, điều chỉnh kịp thời chương trình giáo dục trẻ cho phù hợp với tình hình thực tế.

Tổ chức, khuyến khích giáo viên tham khảo các chương trình, phần mềm hay để vận dụng trong thiết kế các hoạt động và giảng dạy. Ứng dụng CNTT có chọn lọc, hiệu quả vào quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục như thiết kế bài giảng từ phần mềm Spark, khai thác hiệu quả chương trình Happykids, Kidsmart, trí tuệ nhân tạo AI,...

Chú ý giáo dục kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong và ngoài nhà trường. Bồi dưỡng và phát triển năng khiếu cho trẻ. Tăng cường cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng anh.

Chú ý giáo dục kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ. Tận dụng những điều kiện sẵn có thay cho một số đồ dùng để giảm sức lao động cho giáo viên và biết cách khai thác hiệu quả điều kiện sẵn có phù hợp tình hình nhà trường.

Thực hiện hiệu quả công tác đánh giá trẻ: kết quả đánh giá trẻ cuối chủ đề theo các lĩnh vực, mục tiêu đạt từ 70% trở lên. Trẻ có tình trạng dinh dưỡng bình thường đạt chỉ tiêu đề ra, phù hợp yêu cầu phát triển thể chất cho trẻ theo từng độ tuổi. Đồng thời đánh giá kết quả tổ chức các hoạt động ngoại khóa phát triển được năng khiếu cho trẻ, đảm bảo theo kế hoạch, yêu cầu của trường, quy định.

## **7. Tài chính và cơ sở vật chất- trang thiết bị giáo dục**

Thực hiện quản lý tài chính theo đúng quy định, công khai minh bạch. Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp để phát triển nhà trường.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hóa. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Đảm bảo an ninh trật tự trong nhà trường, bảo quản tốt tài sản trường.

Tiếp tục rà soát cơ sở vật chất, tham mưu kinh phí để sửa chữa kịp thời, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Tư vấn giáo viên khai thác, sử dụng, bảo quản trang thiết bị được cấp hiệu quả.

Kết quả sự phát triển của nhà trường, sự tiến bộ của trẻ là phương thức tuyên truyền vận động hữu hiệu nhất. Trang bị thiết bị CNTT phù hợp, tập trung phục vụ quản lý và giảng dạy, tránh dàn trải.

Từng bước thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, hồ sơ, trao đổi thông tin.

### **8. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin**

Tiếp tục triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Giáo viên chủ động, tích cực tham khảo, chọn lọc các trang website phù hợp. Ứng dụng làm đồ dùng đồ chơi từ chương trình tiên tiến qua các phần mềm. Biết ứng dụng lợi ích từ phần mềm Happykids và Kidsmart để làm đồ dùng đồ chơi phục vụ giảng dạy và tổ chức cho trẻ làm quen một cách hiệu quả với các phần mềm này. Xây dựng trang Web, thư viện điện tử, thực hiện phần mềm Pmis, Emis, Misa, Phổ cập giáo dục, Cơ sở dữ liệu, Ký số, Phần mềm thu học phí... của trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

### **9. Quản trị tài chính và đẩy mạnh xã hội hóa**

Xây dựng kế hoạch chi tiêu rõ ràng, ưu tiên đúng trọng tâm, công khai minh bạch. Chủ động tham mưu với địa phương, vận động nguồn lực hợp pháp từ cha mẹ trẻ, mạnh thường quân, doanh nghiệp.

Thực hiện xã hội hóa theo nguyên tắc tự nguyện – đúng quy định – hiệu quả thiết thực.

Ứng dụng hiệu quả CNTT tránh áp dụng một cách máy móc, kém hiệu quả. Xây dựng kế hoạch chi tiêu rõ ràng, ưu tiên đúng trọng tâm, công khai minh bạch.

Chủ động tham mưu với địa phương, vận động nguồn lực hợp pháp từ phụ huynh, doanh nghiệp. Thực hiện xã hội hóa theo nguyên tắc tự nguyện – đúng quy định – hiệu quả thiết thực.

### **7. Xây dựng uy tín và thương hiệu nhà trường**

Tăng cường phối hợp Gia đình – Nhà trường – Cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Khuyến khích sự đồng thành của cha mẹ trẻ qua trực tiếp tham gia vào các hoạt động.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền (fanpage, nhóm Zalo, bảng tin, hoạt động trải nghiệm). Tổ chức các hoạt động lễ hội, hội thi tạo dấu ấn riêng của trường.

Xây dựng hình ảnh đội ngũ thân thiện, chuyên nghiệp, tạo niềm tin với phụ

huynh và cộng đồng. Phát huy vai trò chi bộ, công đoàn trong tạo sự đồng thuận nội bộ. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tạo niềm tin cho cha mẹ trẻ và uy tín đối với cộng đồng.

## **F. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC**

### **I. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**

Kế hoạch chiến lược được lấy ý kiến thông qua thống nhất trong Hội đồng trường, phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, Cha mẹ trẻ và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường. Tuyên truyền nội dung kế hoạch chiến lược trên trang Website, bảng tin của nhà trường.

Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn trường để quyết tâm thực hiện các mục tiêu kế hoạch chiến lược.

Xây dựng quy tắc văn hoá ứng xử trong nhà trường hướng tới giá trị cốt lõi đã nêu ra trong kế hoạch.

Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể, các mạnh thường, gia đình- nhà trường- cộng đồng.

### **II. Tổ chức :**

Cán bộ quản lý chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Định kỳ rà soát điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

### **I. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**

#### **1. Giai đoạn 1: Từ năm 2025 – 2026:**

- Thống nhất kế hoạch trong Hội đồng trường. Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo. Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung, các chỉ tiêu đưa vào kế hoạch năm học hàng năm.

- Phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, duy trì kết quả đạt được.

- Tham mưu để đảm bảo giáo viên, cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Phấn đấu thực hiện đạt các chỉ tiêu trong từng năm học đề ra.

- Đổi mới phương pháp giáo dục, xây dựng mô hình điểm, Ứng dụng công nghệ để thực hiện.

#### **2. Giai đoạn 2: Từ năm 2027 - 2029:**

- Thực hiện hiệu quả chương trình GDMN theo hướng phát triển chương trình, thực hiện thí điểm chương trình GDMN mới (nếu có), cập nhật thực hiện kịp thời những thay đổi. Tham mưu để đảm bảo các điều kiện để thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Tiếp tục duy trì kết quả đã đạt được Kiểm định chất lượng Cấp độ 3 và chuẩn quốc gia Mức độ 2. Tiếp tục tham mưu và thực hiện đúng tiến độ kế hoạch.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ theo chiều sâu, đẩy mạnh chuyển đổi số, nhân rộng mô hình hiệu quả. Nâng mức độ hài lòng của phụ huynh

### 3. Giai đoạn 3: Năm 2030:

- Tổ chức Tự đánh giá và lập hồ sơ đề nghị thẩm định tái chuẩn Kiểm định chất lượng Cấp độ 3 và chuẩn quốc gia Mức độ 2 vào năm 2030. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược.

- Tự đánh giá, tổng kết việc thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; Rút kinh nghiệm và chuẩn hóa mô hình, đúc kết các bài học kinh nghiệm, xây dựng mô hình quản lý và giáo dục hiệu quả, bền vững

- Xây dựng kế hoạch chiến lược cho giai đoạn tiếp theo

Phục trách thực hiện: Hiệu trưởng (chỉ đạo chung); Phó hiệu trưởng; Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn; giáo viên cốt cán cốt cán, giáo viên cốt cán về CNTT.

## G. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

**1. Mục đích:** Thực hiện tốt chu trình quản lý: “Kế hoạch- tổ chức- kiểm tra- đánh giá”. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch thực hiện và đưa ra các quyết định đúng đắn.

**2. Nội dung:** Giám sát và đánh giá việc thực hiện yêu cầu đề ra.

**3. Trách nhiệm của các bộ phận giám sát, đánh giá:**

- Kiểm soát các hoạt động theo kế hoạch đề ra.

- Nắm các yêu cầu, hệ thống các chỉ số đo lường để đối chiếu kết quả thực hiện.

- Đánh giá kết quả, quy trình thực hiện

**4. Trách nhiệm của các bộ phận liên quan:**

- **Đối với Hiệu trưởng:** Thông qua kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong Hội đồng trường để thống nhất kế hoạch, lấy ý kiến các bên liên quan. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ trường mầm non.

- **Đối với các Phó Hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch. Thực hiện một số nhiệm vụ theo quy định khi được Hiệu trưởng ủy quyền. Thực hiện nhiệm

ING  
NG  
NO  
AM  
\*

vụ theo Điều lệ trường mầm non. Chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các hoạt động phong trào.

- **Đối với tổ trưởng chuyên môn:** Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ trường mầm non. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ khối.

- **Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:** Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Thực hiện nhiệm vụ theo Điều lệ trường mầm non.

#### - **Đối với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường**

Phối hợp chặt chẽ với CBQL triển khai kế hoạch chiến lược, Chi bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch hoạt động gắn với mục tiêu chiến lược của nhà trường; Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong đội ngũ; vận động đoàn viên tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch. Tham gia xây dựng môi trường giáo dục tích cực. Phát huy vai trò giám sát và phản biện. Quan tâm, hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, giáo viên, nhân viên; góp phần tạo động lực đội ngũ yên tâm công tác.

#### - **Đối với Ban đại diện cha mẹ trẻ**

Phối hợp với nhà trường trong thực hiện kế hoạch, tham gia cùng nhà trường triển khai các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; phối hợp trong tổ chức các hoạt động trải nghiệm, lễ hội, hội thi. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức phụ huynh, phối hợp vận động cha mẹ trẻ thực hiện tốt công tác nuôi dạy trẻ tại gia đình, đưa trẻ đến trường đầy đủ, đúng độ tuổi, góp phần duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng giáo dục. Tham gia xã hội hóa giáo dục, huy động sự hỗ trợ tự nguyện về nguồn lực vật chất, tinh thần nhằm cải thiện cơ sở vật chất, môi trường giáo dục của nhà trường theo đúng quy định.

Tham gia góp ý, phản ánh kịp thời những vấn đề liên quan đến hoạt động của nhà trường; tăng cường phối hợp với giáo viên trong việc theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ; tạo môi trường giáo dục thống nhất giữa gia đình và nhà trường.

## **H. ĐỀ XUẤT**

### **1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo**

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn; tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý và giảng dạy cho cán bộ, giáo viên mầm non.

Tạo điều kiện cho nhà trường tham gia các hội thi, chuyên đề, mô hình điểm nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Có cơ chế, chính sách phù hợp nhằm động viên, khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

## 2. Đối với UBND phường

Quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường trong công tác huy động trẻ ra lớp, đặc biệt là trẻ 5 tuổi, đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMN. Tạo điều kiện về, sửa chữa cơ sở vật chất, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, khang trang. Quan tâm đầu tư, hỗ trợ trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin, phục vụ yêu cầu đổi mới và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non.

Các ban ngành, đoàn thể địa phương phối hợp nhà trường trong công tác tuyên truyền, xã hội hóa giáo dục. Hỗ trợ đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học và các điều kiện phục vụ hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

### I. KẾT LUẬN

Thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030, trường Mầm non Hoa Mai có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2025 – 2030 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho trẻ, cho cha mẹ trẻ, nhân dân. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025 – 2030, là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và cá nhân trong xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Trên đây là kế hoạch chiến lược giai đoạn 2025-2030 của trường Mầm non Hoa Mai Đề nghị các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường đoàn kết, nỗ lực thực hiện có hiệu quả./.

#### Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (để b/c);
- Hội đồng trường;
- BGH, TTCM-TTVP;
- Niêm yết website trường;
- Lưu VT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Thị Tuyết Mai**

